TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Số: 57/2024/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đà Lạt, ngày 11 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và anh Phạm Nguyễn Sơn L2.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và anh Phạm Nguyễn Sơn L2.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị Ngọc L1**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 23/59, đường Đ, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

Người bị kiện: Anh **Phạm Nguyễn Sơn L2**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Số 78, đường XNNT, Phường K, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và anh Phạm Nguyễn Sơn L2 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và anh Phạm Nguyễn Sơn L2 thống nhất thỏa thuận giao con chung là Phạm Nguyễn Bảo A, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2017 cho chị L1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chị L1 và anh L2 thống nhất để hai bên tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và anh Phạm Nguyễn Sơn L2 cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- UBND Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc